TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 104/2023/HS-PT
Ngày: 28-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLPT-HS ngày 08/5/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn D cùng đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1975; nơi sinh: Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: 18/1 ĐT, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: 341 thôn ĐA, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; cha: Nguyễn Văn D (đã chết), mẹ: Nguyễn Thị Q; vợ: Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1983; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Họ và tên: **Nguyễn S**, sinh năm 1970; nơi sinh: Phú Yên; nơi ĐKNKTT: Thôn NH, xã An Hòa Hải, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; tạm trú: 341 thôn ĐA, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình

độ học vấn: 02/12; cha: Nguyễn L (đã chết), mẹ: Nguyễn Thị Ng (đã chết); vợ: Triệu Thị A, sinh năm 1976, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 503/HSPT ngày 26/12/1991 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội "*Tổ chức cưỡng ép người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép*" theo quy định tại Điều 88 Bộ luật Hình sự năm 1985, bị cáo chấp hành xong vào ngày 13/12/1992.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

3. Họ và tên: **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1991; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 4, thôn ĐA, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 08/12; cha: Nguyễn Quang Th; mẹ: Trần Thị M; vợ: Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 1997, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 96/2008/HSPT ngày 20/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo chấp hành xong vào ngày 12/02/2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H*: Luật sư Lê Cao T – Văn phòng luật sư Bá Tánh; Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án, còn có các bị cáo khác không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23h15' ngày 22/8/2022, Công an huyện Đức Trọng bắt quả tang tại số nhà 341 thôn ĐA, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng các đối tượng bao gồm: Nguyễn Văn D, Nguyễn Như Tấn Th, Nguyễn S, Phạm Văn Th, Nguyễn Quang H và Phạm N đang đánh bạc trực tiếp sát phạt nhau bằng tiền mặt dưới hình thức đánh bài cào liêng, cụ thể như sau:

Vào khoảng 21h00' ngày 22/8/2022, các đối tượng Phạm N, Nguyễn Như Tấn Th, Nguyễn S, Phạm Văn Th và Nguyễn Quang H cùng rủ nhau đến nhà của Nguyễn Văn D để tham gia chơi đánh bạc. Các đối tượng thống nhất với nhau chơi dưới hình thức đánh bài cào liêng. Trong đó, tiền đi đường là 10.000đ

(mười ngàn đồng) tiền tố mỗi lần tối đa là 100.000đ (một trăm ngàn đồng) không giới hạn số lần tố. Quá trình chơi ai thắng được nhiều thì phải xâu số tiền 10.000đ cho chủ nhà là Nguyễn Văn D. Các đối tượng tham gia chơi đến khoảng 23h15' cùng ngày thì bị bắt quả tang. Khi bắt quả tang các đối tượng trên đã thu xâu được số tiền là 180.000đ (một trăm tám mươi ngàn đồng) số tiền này đã thu giữ cùng tiền tang vật trên chiếu bạc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Như Tấn Th, Nguyễn S, Phạm Văn Th, Nguyễn Quang H và Phạm N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Như Tấn Th, Phạm Văn Th và Phạm N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn S thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ số tiền trên chiếc bạc là 9.740.000đ (chín triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng).

- 01 chăn màu xám, 01 chiếu màu xanh, 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 hộp giấy màu xanh.

Thu giữ số tiền trên người của Nguyễn Như Tấn Th là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng) là tiền Thanh dùng để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong vụ án là 13.240.000đ (mười ba triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Hiện số tiền đã thu giữ và vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng còn thu giữ trong người của Nguyễn Văn D số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), số tiền này Dũng không dùng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng để xét xử đối với bị cáo: Nguyễn Văn D, Nguyễn S, Nguyễn Quang H, Phạm N, Nguyễn Như Tấn Th, Phạm Văn Th về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn S, Nguyễn Quang H, Phạm N, Nguyễn Như Tấn Th, Phạm Văn Th phạm tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn D:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn S:

Xử phạt bị cáo Nguyễn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quang H:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Phạm N, Nguyễn Như Tấn Th, Phạm Văn Th:

Xử phạt bị cáo Phạm N số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như Tấn Th số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn S, Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/3/2023, các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang H, Nguyễn S kháng cáo xin phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Luật sư Lê Cao Tánh bào chữa cho các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H trình bày, các bị cáo Sâm, Hưng đủ điều kiện để hưởng án treo vì có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo đều là lao động chính nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D; sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với lời khai của người làm chứng với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21h00’ ngày 22/8/2022, các bị cáo Phạm N, Nguyễn Như Tấn Th, Nguyễn S, Phạm Văn Th và Nguyễn Quang H cùng rủ nhau đến nhà của bị cáo Nguyễn Văn D tại số nhà 341 thôn ĐA, xã HA, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng để tham gia chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào liêng thắng thua bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23h15’ cùng ngày thì bị bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trong vụ án là 13.240.000đ (mười ba triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn S, Nguyễn Quang H, Phạm N, Nguyễn Như Tấn Th, Phạm Văn Th phạm tội "*Đánh bạc*", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn S, Nguyễn Quang H thì thấy rằng; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo đã nộp phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo; xét thấy các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử, bị cáo Sâm phạm tội khi còn đang có tiền án chưa được xóa án tích, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo với mức án 06 tháng tù là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H. Đối với bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H; giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn S, Nguyễn Quang H phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn S:

Xử phạt bị cáo Nguyễn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quang H:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn D:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (28/6/2023)

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn S, Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước (các bị cáo đã thi hành theo các biên lai thu tiền số 0006652 và số 0006653 cùng ngày 13/6/2023; biên lai thu tiền số 0006102 ngày 12/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng)

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn S, Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đức Trọng (02);
- VKSND huyện Đức Trọng (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đức Trọng (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đức Trọng (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Hồ sơ THAHS (03);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài